

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2018/DS-ST
Ngày 07 tháng 12 năm 2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Quốc**

2. Ông **Trịnh Văn Điệp**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Chí Công** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 215/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3367/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V

Trụ sở tại: Tòa n, số 109 Trần Hưng Đạo, phường C, quận H, thành phố H ..
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông La Thiên T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V chi nhánh Cà Mau (*Văn bản ủy quyền số 6650 ngày 20/6/2017*). Trụ sở chi nhánh tại: Số 175, Lý T, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ông La Thiên T ủy quyền lại cho ông Lê Hữu N, chức vụ: Chuyên viên khách hàng, phòng giao dịch huyện T, tỉnh Cà Mau tham gia tố tụng (*Văn bản ủy quyền số 766 ngày 01/11/2018*).

Bị đơn: Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1985.

Trú tại: Khóm 6A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

(*Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V trình bày:**

Ngày 11/8/2015 bị đơn có đề nghị vay số tiền 80.000.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V chi nhánh Cà Mau với mục đích tiêu dùng. Ngày 19/8/2016, bị đơn đã ký Hợp đồng tín dụng số: 172516TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank với nguyên đơn. Hai bên thống nhất việc nguyên đơn cho vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây: Số tiền cho vay: 80.000.000 đồng; Mục đích vay: Tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày bị đơn bắt đầu nhận tiền vay (ký trên khế ước nhận nợ); Lãi suất: Thỏa thuận theo từng thời điểm nhận nợ và ghi cụ thể trên từng khế ước nhận nợ; Lãi phạt quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn; Trả nợ lãi và gốc: Gốc và lãi trả cố định vào 25 hàng tháng.

Bị đơn đã nhận nợ theo các khế ước nhận nợ sau: Kế ước nhận nợ 172516TC-CM/KU-LienVietPostBank/01 ngày 19/8/2016 với số tiền 80.000.000 đồng, dư nợ tính đến ngày 04/7/2018 là 53.320.000 đồng; số tiền gốc đã quá hạn tính đến ngày 04/7/2018 là 2.668.000 đồng; số tiền lãi đã quá hạn tính đến ngày 04/7/2018 là 1.484.622 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi quá hạn tính đến ngày 04/7/2018 là 4.152.622 đồng.

Bị đơn đã vi phạm khoản 7.1 Điều 7 và khoản 10.6 Điều 10 được ký kết giữa Bên cho vay và Bên vay theo Hợp đồng tín dụng số: 172516TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank ngày 19/8/2016.

Nay, nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn phải trả toàn bộ số nợ vay tạm tính đến ngày 04/7/2018 là 54.804.622 đồng, trong đó: vốn gốc là 53.320.000 đồng, lãi quá hạn là 1.443.846 đồng, lãi phạt gốc là 40.776 đồng; đồng thời nguyên đơn còn yêu cầu bị đơn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 172516TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank ngày 19/8/2016, kể từ ngày 04/7/2018 đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ.

* *Đối với bị đơn là anh **Bùi Văn H***: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V với anh Bùi Văn H có ký hợp đồng tín dụng và được tất cả các bên ký kết một cách tự nguyện, hợp pháp và phù hợp với Luật Ngân hàng và Luật các tổ chức tín dụng, nên công nhận. Nhưng chỉ có một bên có giấy phép kinh doanh, mục đích vay là tiêu dùng nên thuộc loại án dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị đơn anh Bùi Văn H để tham gia phiên tòa nhưng anh H vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn có

đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn phải trả toàn bộ số nợ vay tạm tính đến ngày 04/7/2018 là 54.804.622 đồng, trong đó: vốn gốc là 53.320.000 đồng, lãi quá hạn là 1.443.846 đồng, lãi phạt gốc là 40.776 đồng; đồng thời nguyên đơn còn yêu cầu bị đơn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 172516TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank ngày 19/8/2016, kể từ ngày 04/7/2018 đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ. Bị đơn vắng mặt, không tham gia tố tụng, vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án không có lời trình bày của bị đơn. Bị đơn cũng không cung cấp được bất kỳ giấy tờ tài liệu nào chứng minh về số nợ vay mà Ngân hàng khởi kiện. Tuy nhiên, bị đơn đã ký tên vào hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị kiêm phương án vay, nhưng sau đó bị đơn không trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm Phụ lục các điều khoản chung của Hợp đồng tín dụng số: 172516TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank ngày 19/8/2016 nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ vay cho Ngân hàng; yêu cầu bị đơn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 04/7/2018 đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 54.804.622 đồng x 5% = 2.740.231 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V đối với bị đơn anh Bùi Văn H.

Buộc anh Bùi Văn H trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V số tiền là 54.804.622 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu tám trăm lẻ bốn ngàn sáu trăm hai mươi hai đồng*).

Trong đó: Vốn gốc là 53.320.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng*), lãi quá hạn là 1.443.846 đồng (*Bằng chữ: Một triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn tám trăm bốn mươi sáu đồng*), lãi phạt gốc là 40.776 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi ngàn bảy trăm bảy mươi sáu đồng*).

Số tiền phải trả kể từ ngày 04/7/2018 sẽ được tính lãi quá hạn trên số nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số: 172516TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank ngày 19/8/2016 mà hai bên đã ký kết cho đến khi bị đơn trả xong nợ.

Về án phí:

Buộc bị đơn anh Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.740.231 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu bảy trăm bốn mươi ngàn hai trăm ba mươi một ngàn đồng*).

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V được hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 1.370.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008590 ngày 27/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Án xử sơ thẩm công khai: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Trần Văn Thời;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lâm Thành Quang